

Trong số này:

[Hội thảo Chiến lược ngành gia cầm nhằm kiểm soát và xử lý triệt để dịch cúm gia cầm tại Việt Nam](#)

[Việt Nam đầu tư 280 tỉ đồng nâng cấp hệ thống đê biển](#)

[Năm 2006, ADB hỗ trợ Việt Nam hơn 226 triệu USD](#)

[Ngân hàng Thế giới tài trợ hai dự án nhằm cải thiện cấp nước sạch cho vùng nông thôn và giảm thiểu tác động của thiên tai](#)

[Dự án xây dựng hệ thống tưới tiêu xã Yên Hải, Bắc Ninh](#)

[Lễ khánh thành "Dự án nâng cấp cầu địa phương miền trung giai đoạn 2"](#)

[Phát triển kinh tế vùng hỗ trợ của Chính phủ dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam](#)

[Liên hợp quốc đưa vào hoạt động Quỹ Cứu trợ thảm họa](#)

[Doanh nghiệp Bỉ muốn đầu tư vào nông nghiệp VN](#)

[Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Bộ NN&PTNT ban hành](#)

[Danh mục các dự án dự kiến sẽ ký trong năm 2006](#)

Hội thảo Chiến lược ngành gia cầm nhằm kiểm soát và xử lý triệt để dịch cúm gia cầm tại Việt Nam

Bối cảnh

Tiếp theo những thành công lớn trong những nỗ lực kiểm soát dịch cúm gia cầm trong những tháng qua, cùng với niềm tin mà cộng đồng thế giới đã thể hiện tại Bắc Kinh về cam kết của Việt Nam đối với việc kiểm soát HPAI, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Tổ chức Nông lương thế giới đã xác định rõ sự cần thiết phải nhanh chóng tiến hành việc lập kế hoạch chiến lược chi tiết cho ngành gia cầm.

Trong năm 2005, Chính phủ phối hợp với các cơ quan của Liên Hợp quốc đã xây dựng kế hoạch cho giai đoạn hỗ trợ khẩn cấp kiểm soát dịch cúm gia cầm 6 tháng và kế hoạch này đang đi vào giai đoạn cuối với một kết quả rất đáng khích lệ: không phát hiện thêm ổ dịch mới nào trong suốt hai tháng qua và không phát hiện được trường hợp nhiễm H5N1 ở người nào suốt 3 tháng qua. Dự định là sau khi kết thúc giai đoạn này cần chuẩn bị và lập kế hoạch hỗ trợ xây dựng năng lực dài hạn (18 tháng).

Tháng 01/2006, Chính phủ với sự hỗ trợ của Ngân hàng Thế giới và các cơ quan Liên Hợp quốc đã xây dựng Kế hoạch Tổng hợp quốc gia về kiểm soát dịch cúm gia cầm trong đó xác định những nhân tố phản ứng trung hạn. Dự thảo đề cương chiến lược này đã được xây dựng và phân tích kỹ về những nhân tố này.

Hội thảo

Hà Nội, ngày 27-28/02 - Hội thảo đã được tổ chức dưới sự chủ trì của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm thu thập những nhận xét và khuyến nghị từ các chuyên gia tư vấn, các cán bộ chuyên môn của MARD, FAO và các cơ quan liên quan nhằm:

1. Rà soát lại tiến độ kiểm soát HPAI tại Việt Nam và tác động của nó đối với người sản xuất và tiêu dùng.
2. Xem xét các kết quả của việc chăn nuôi gia cầm, dịch tễ học và các công trình nghiên cứu kinh tế xã hội đã được thực hiện, rút ra những kết luận và xác định những khoảng cách về kiến thức.
3. Xem xét dự thảo chiến lược đã được xây dựng và những giải pháp được sử dụng làm cơ sở nghiên cứu.
4. Xác định những giải pháp hoàn thiện chiến lược, xem xét nhu cầu kiểm soát dịch bệnh, các tác động kinh tế xã hội (đặc biệt đối với nông dân nghèo) và

các mục tiêu tài hạn của ngành gia cầm.

- Đưa ra các khuyến nghị hoàn thiện chiến lược và xác định các vấn đề kỹ thuật cần phải giải quyết trong những quá trình lập kế hoạch tiếp theo.

Hội thảo được coi là một bước quan trọng trong việc xây dựng hợp phần gia cầm trong Kế hoạch Tổng hợp quốc gia.

Nguồn: VP ISG

Việt Nam đầu tư 280 tỉ đồng nâng cấp hệ thống đê biển

Chính phủ Việt Nam đã nhất trí dành 280 triệu đồng để sửa chữa, tăng cường và nâng cấp hệ thống đê biển từ các tỉnh miền bắc - tỉnh Quảng Ninh đến các tỉnh miền trung - tỉnh Quảng Nam, các tỉnh thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề bởi bão lũ.

Theo Quyết định số 322/QĐ-TTg, ký ngày 16/02 trên cơ sở nguồn ngân sách phân bổ và nguồn vốn huy động từ các nguồn địa phương, các ban ngành liên quan sẽ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn hệ thống đê kè cần sửa chữa và nâng cấp, hoàn tất các thủ tục đầu tư cần thiết và hướng dẫn thực hiện để đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện dự án để đảm bảo phòng chống bão lụt có hiệu quả vào năm 2006.

Năm ngoái, thiên tai đã cướp đi sinh mạng của 379 người và gây thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 5,2 triệu đồng, trong đó các dự án giao thông, công trình thủy lợi, sản xuất nông nghiệp và ngành thủy sản chịu tổn thất nặng nề nhất.

Nguồn: Nhóm Công tác quản lý thiên tai - Việt Nam
Văn phòng Đối tác giảm nhẹ thiên tai

Năm 2006, ADB hỗ trợ Việt Nam hơn 226 triệu USD

Ngày 24/1/2006 - Ban Giám đốc Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) thông báo sẽ tăng mức viện trợ cho Việt Nam trong năm 2006 lên 226,56 triệu USD so với 213 triệu USD của năm 2005.

Theo ADB, "khả năng vận hành tốt hơn của Việt Nam" đã giúp gia tăng khả năng tiếp nhận nguồn vốn hỗ trợ của tổ chức quốc tế này.

Sự trợ giúp của ADB tập trung vào các dự án thủy điện, nâng cao chất lượng cuộc sống ở các cao nguyên miền Trung, phòng tránh HIV/AIDS, hỗ trợ phát triển giáo viên và phát triển giáo dục trung học cơ sở, hỗ trợ ngành thương mại, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, dự án phát triển ngành tài chính... cũng như việc hòa nhập các nước láng giềng Trung Quốc, Lào, Thái Lan và Campuchia trong khuôn khổ hợp tác tiểu vùng Mekong.

Nguồn: Website Bộ KH-ĐT

Ngân hàng Thế giới tài trợ hai dự án nhằm cải thiện cấp nước sạch cho vùng nông thôn và giảm thiểu tác động của thiên tai

Hà nội, ngày 2/3/2006 - Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, ông Lê Đức Thuý và Phó Giám đốc Thường trực Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam, ông Rakesh Nangia đã ký các hiệp định tín dụng của Hiệp hội phát triển quốc tế (IDA) với tổng trị giá 197.8 triệu Đô-la cho các dự án Nước sạch và vệ sinh vùng nông thôn châu thổ sông Hồng, Chương trình quản lý rủi ro thiên tai và Hiện đại hoá Hải quan Việt Nam.

Đây là những dự án đầu tiên của Việt Nam nhận loại tín dụng chương trình thích ứng (adaptable program loans-APLs). Loại tín dụng này hỗ trợ các chương trình theo giai đoạn, và cung cấp các khoản vay nối tiếp nhau, khoản sau dựa trên kết quả và rút kinh nghiệm của khoản trước trong mỗi chương trình.

Khoản tín dụng 45,9 triệu đô-la cho dự án Nước sạch và vệ sinh vùng nông thôn châu thổ sông Hồng sẽ tài trợ cho giai đoạn thứ nhất của chương trình nước sạch nông thôn của Việt Nam. Dự án sẽ mang nước máy đến 800 nghìn nông dân và 600 nghìn người sẽ có nhà xí hợp vệ sinh và cải thiện hệ thống nước thải. Dự án sẽ thiết lập các doanh nghiệp nước sạch và vệ sinh nông thôn phụ trách việc lập và thực hiện kế hoạch cung cấp dịch vụ vệ sinh lâu dài hợp điều kiện về tài chính, kỹ thuật và môi trường, do đó có thể đóng góp cho việc xoá đói giảm

nghèo ở các xã tham gia dự án. Dự án sẽ hỗ trợ các hoạt động ở các tỉnh Hai Dương, Nam Định, Ninh Bình và Thái Bình.

Khoản tín dụng 86 triệu đô-la cho giai đoạn đầu của Chương trình quản lý rủi ro thiên tai gồm hai giai đoạn nhằm bảo vệ người và tài sản kinh tế, đặc biệt là các cộng đồng người nghèo sống tại các vùng nguy hiểm; và tăng cường tính hiệu quả của các nỗ lực phục hồi lâu dài sau thiên tai. Mục tiêu này sẽ đạt được thông qua các tài trợ sau: (i) đầu tư chuyển đổi cơ cấu hoặc phi cơ cấu để giảm thiểu tác động của thiên tai xảy ra thường xuyên; (ii) phục hồi các công trình hạ tầng cơ sở thiên tai; và (iii) tăng cường năng lực các thể chế cấp quốc gia và địa phương trong việc chuẩn bị sẵn sàng, ứng phó và hồi phục lâu dài.

Nguồn: VP ISG

Dự án xây dựng hệ thống tưới tiêu xã Yên Hải, Bắc Ninh

Hà Nội, ngày 27/2/2006 - Lễ ký kết "Dự án xây dựng hệ thống tưới tiêu xã Yên Hải" trong khuôn khổ Viện trợ không hoàn lại dành cho các địa phương của Chính phủ Nhật Bản năm tài chính 2005 đã được tiến hành giữa Ngài HATTORI Norio, Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam với Ông Vũ Nhật Tiến, Chủ tịch Hợp tác xã Yên Đông.

Việc xây dựng hệ thống tưới tiêu sẽ điều chỉnh được lượng nước cần thiết cho đất trồng trọt vào mùa mưa và mùa khô. Vì vậy sẽ nâng cao được năng suất sản xuất, nâng cao được cuộc sống của người dân trong xã.

Dự án này sẽ nâng cao năng suất sản xuất nông nghiệp, góp phần cải thiện đáng kể môi trường sống của khoảng 3500 người dân của xã Yên Hải.

Dự án trị giá này 88.128 USD được tiến hành trên cơ sở đề nghị của Hợp tác xã Yên Đông về việc xây dựng hệ thống tưới tiêu để nâng cao năng suất sản xuất nông nghiệp của xã Yên Hải. Chính phủ Nhật Bản hỗ trợ kinh phí cần thiết để xây dựng hệ thống tưới tiêu này.

Nguồn: ĐSQ Nhật Bản

Lễ khánh thành "Dự án nâng cấp cầu địa phương miền trung giai đoạn 2"

Quảng Nam, ngày 1/3/2006 - đã diễn ra lễ khánh thành "Dự án nâng cấp cầu địa phương miền trung giai đoạn 2" trong khuôn khổ Viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Nhật Bản.

Cầu đóng vai trò quan trọng trong giao thông; ở các vùng nông thôn Việt Nam, vì phần lớn các cây cầu đều có thiết kế đơn giản làm bằng gỗ cho nên dễ bị hư hỏng khi có lụt lội hoặc mưa bão, dẫn đến ách tắc giao thông, gây trở ngại lớn cho sinh hoạt hàng ngày cũng như các hoạt động kinh tế.

Vì vậy, việc nâng cấp các cây cầu này thành các cây cầu kiên cố sẽ góp phần kích thích sự phát triển của khu vực nông thôn nói riêng và toàn bộ nền kinh tế Việt Nam nói chung. Mặt khác, đây cũng là một giải pháp không thể thiếu được trong chính sách xóa đói giảm nghèo mà Chính phủ Việt Nam hết sức coi trọng.

Với nhận thức như vậy, Chính phủ Nhật Bản cho đến nay đã tiến hành viện trợ không hoàn lại cho việc nâng cấp 29 cây cầu thuộc vùng miền núi phía Bắc, 37 cầu thuộc vùng đồng bằng sông Mêkông, 29 cầu thuộc vùng trung bộ. Tiếp theo các cây cầu trên, 8 cây cầu khánh thành lần này đã nâng tổng số cầu được nâng cấp lên thành 103 cầu với tổng số tiền viện trợ đạt khoảng 10.2 tỉ Yên.

Nguồn: ĐSQ Nhật Bản

Phát triển kinh tế vùng hỗ trợ của Chính phủ dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam

Hà Nội, 28/2/2006 - Viện nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương (CIEM) và Cơ quan Hợp tác Phát triển Thụy Điển (Sida) đã phối hợp tổ chức Hội thảo "Phát triển vùng và hỗ trợ của Chính phủ dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam".

Tại Hội thảo, các đại biểu đã được nghe báo cáo và thảo luận những vấn đề mà báo cáo đã đề cập tới đó là xem xét mô hình phát triển theo vùng ở Việt Nam và hiệu quả của các chính sách khác nhau của chính phủ có thể được sử dụng để thúc đẩy phát triển và tăng trưởng của các tỉnh. Phần đầu của bản báo cáo

này đề cập tóm tắt những phát triển kinh tế vĩ mô trong những năm gần đây. Phần hai xem xét mô hình tăng trưởng cấp tính thông qua việc phân tích toán kinh tế những dữ liệu đặt ra cho tăng trưởng của tỉnh trong thời gian từ 1996 đến 2001. Phần ba của bản báo cáo này xem xét hiệu quả của chính sách của các tỉnh đối với hoạt động của khu vực tư nhân.

Để xem báo cáo chi tiết xin truy cập trang web ISG tại địa chỉ: www.isgmard.org.vn

Nguồn: VP ISG

Liên hợp quốc đưa vào hoạt động Quỹ Cứu trợ thảm họa

Liên Hợp quốc sẽ chính thức đưa Quỹ 500 triệu USD vào hoạt động nhằm phát động các hoạt động cứu trợ đối với các thảm họa do thiên nhiên hoặc con người gây ra trong tương lai và cứu sinh mạng của hàng nghìn người mà nếu không có quỹ này có thể bị cướp đi sinh mạng do chậm trễ theo cơ chế tài trợ chưa thực sự đáp ứng được nhu cầu như hiện nay.

Đến nay, 19 quốc gia đã cam kết 188 triệu USD cho Quỹ Phản ứng cứu trợ trung ương (CERF), một cái cách then chốt theo những nỗ lực của Tổng thư ký Kofi Annan nhằm đảm bảo phản ứng nhanh hơn đối với các trường hợp cứu trợ nhân đạo với đủ nguồn vốn sẵn sàng trong vòng 3 đến 4 ngày để phục vụ các hoạt động cứu trợ khẩn cấp trong vòng 4 tháng hoặc hơn theo cách tổ chức hiện tại.

Văn phòng Điều phối các vấn đề nhân đạo của Liên Hợp quốc đang vận động thêm các chính phủ khác, khối tư nhân và các cá nhân nhanh chóng đóng góp bổ sung nguồn vốn cho quỹ bởi CERF hoàn toàn phụ thuộc vào các khoản đóng góp tự nguyện. Cơ chế hiện tại nguồn lực của quỹ chỉ có 50 triệu USD.

Nhấn mạnh vào tầm quan trọng, các quan chức của LHQ đã nhận thấy rằng theo hệ thống hiện tại sẽ phải mất 4 tháng kể từ khi tháo bỏ lệnh cấm vận đối với vùng Darfur của Sudan đến khi có cam kết viện trợ cho những kêu gọi cứu trợ. Trong khi đó, số người bỏ trốn ra nước ngoài (IDP) đã lên tới 1,6 triệu và tỉ lệ tử vong đã lên trên mức báo động.

Trong trường hợp đại dịch châu chấu hoành hành tại khu vực Sahel châu Phi vào năm 2004, Tổ chức Nông lương thế giới đã kêu gọi

9 triệu đô la để phun diệt ấu trùng và ngăn chặn đại dịch lan rộng nhưng đã không được đáp ứng đầy đủ. Mùa hè năm đó, đại dịch châu chấu đã lan ra 8 nước và FAO đã phải điều chỉnh lại mức kêu gọi lên đến 100 triệu USD.

Đến 2/3 nguồn lực của CERF có thể được phân bổ cho những phản ứng nhanh và 1/3 còn lại được giành để giải quyết những trường hợp khẩn cấp chưa được tài trợ thỏa đáng.

Nếu quý vị muốn biết thêm thông tin xin thăm website của Trung tâm Tin tức UN tại <http://www.un.org/news>

Nguồn: Trung tâm Tin tức UN

Doanh nghiệp Bỉ muốn đầu tư vào nông nghiệp VN

Đại diện 30 công ty Bỉ và 3 trường đại học châu Âu (Ghent, Wageningen, Trondheim) đã đến thăm VN từ ngày 20 đến hết 28/2, với mục đích tìm kiếm cơ hội kinh doanh. Lĩnh vực được các doanh nghiệp Bỉ khảo sát là nông nghiệp. Trong đó, Đà Lạt là địa bàn trọng điểm được các doanh nghiệp quan tâm. Các nhà đầu tư Bỉ cho rằng, VN đang sở hữu nhiều bí quyết sản xuất các sản phẩm chất lượng cao.

Theo ông Marc De Duck, Thành viên thứ nhất Ban điều hành Hội đồng East Flanders, sở dĩ các doanh nghiệp Bỉ chú trọng nhiều đến lĩnh vực nông nghiệp và kỹ thuật dân dụng, nuôi trồng thủy sản..., một phần do đây là những lĩnh vực VN đang cần sự đầu tư trong thời gian tới. Mặt khác, đó cũng là thế mạnh của nhà đầu tư Bỉ về kỹ thuật nên có thể trở thành đối tác lý tưởng khi đến đầu tư tại VN.

Marc cho biết, qua chuyến khảo sát thực tế tại Đà Lạt trong ngày 21/2, Công ty Denis Plants của East Flanders sẽ ký thỏa thuận hợp tác đầu tiên với một đối tác VN tại Đà Lạt (Lâm Đồng), với mục tiêu sản xuất ra 1,3 triệu cây trồng/năm. Với dự án này, dự kiến trong năm tới Denis Plants sẽ đưa sang thị trường Bỉ trên 1 triệu cây trồng.

Đặc biệt, trong năm nay East Flanders sẽ triển khai một dự án về nông nghiệp bao gồm dự án huấn luyện trên quy mô lớn. Dự án này được xuất phát từ quá trình hợp tác đầu dài giữa Trường đại học Ghent và Đại học Cần Thơ. Mục

tiêu chính của dự án là đào tạo các chủ trang được tiêu chuẩn quốc tế và có thương hiệu chất lượng cao trong ngành chế biến thủy sản vốn rất quan trọng đối với VN.

Nguồn: VnExpress

Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Bộ NN&PTNT ban hành

Từ 01/01/2006 đến 20/02 năm 2006

1. Quyết định số 01/2006/QĐ-BNN ngày 06/01/2006 ban hành danh mục thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi được nhập khẩu vào Việt Nam
2. Quyết định số 02/2006/QĐ-BNN ngày 10/01/2006 quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Bắc Trung Bộ
3. Quyết định số 03/2006/QĐ-BNN ngày 12/01/2006 v/v công bố danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, hạn chế sử dụng và cấm sử dụng tại Việt Nam
4. Quyết định số 04/2006/QĐ-BNN ngày 12/01/2005 v/v công bố danh mục vắc xin, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y được phép lưu hành tại Việt Nam
5. Quyết định số 05/2006/QĐ-BNN ngày 12/01/2005 v/v công bố danh mục thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y được phép lưu hành đến ngày 31/12/2006
6. Quyết định số 06/2006/QĐ-BNN ngày 23/01/2006 về việc ban hành Danh mục mẫu biên bản và quyết định sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y

trại nuôi tôm để giúp nhà sản xuất nắm bắt

7. Quyết định số 07/2006/QĐ-BNN ngày 24/01/2006 ban hành giá Quy hoạch Nông nghiệp và PTNT
8. Quyết định số 08/2006/QĐ-BNN ngày 06/02/2006 quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Viện Khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc
9. Quyết định số 09/2006/QĐ-BNN ngày 08/02/2006 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Quy hoạch Thủy lợi miền nam.
10. Quyết định số 10/2006/QĐ-BNN ngày 10/02/2006 quy định thủ tục đăng ký sản xuất, nhập khẩu, lưu hành thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hoá chất dùng trong thú y.
11. Thông tư số 11/2006/TT-BNN Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ di dân, ổn định dân các xã biên giới Việt Trung theo quyết định số 60/2005/QĐ-TTg ngày 24/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ.
12. Chỉ thị số 12/2006/CT-BNN về việc phòng trừ rầy nâu hại lúa đông xuân ở vùng đồng bằng sông Cửu Long
13. Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT-BYT-BNN ngày 04/01/2006 Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn phân công phối hợp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm ./.

Nguồn: VP ISG

Danh mục các dự án dự kiến sẽ ký trong năm 2006

STT	Mã QL	Tên dự án	Nhà tài trợ	Loại hình vốn (USD)		
				KHL	Vay	Tổng
1	BNN-TL-05-031	Cấp nước và vệ sinh nông thôn	UNICEF	6,445,000	0	6,445,000
2	BNN-TL-05-032	Nâng cấp đê biển Việt Nam	WB	0	0	0
3	BNN-HH-04-048	Thiết lập hệ thống theo dõi đánh giá tại Bộ NN & PTNT	SDC	1,379,070	0	1,379,070
4	BNN-NN-05-033	Khắc phục hậu quả cúm gia cầm	EC	12,537,000	0	12,537,000
5	BNN-NN-05-034	Khắc phục hậu quả cúm gia cầm	AUSAID	3,000,000	0	3,000,000
6	BNN-LN-05-035	Dự án bảo tồn sinh cảnh vùng núi đá vôi Pù Luông -Cúc Phương - Giai đoạn II	WB/GEF	304,000	0	304,000
7	BNN-NN-05-036	Xây dựng chiến lược phát triển và nâng cao tiềm lực công nghệ sinh học nông nghiệp ở Việt Nam	FAO	400,000	0	400,000
8	BNN-NN-05-037	Dự án hỗ trợ chương trình khí sinh học cho ngành chăn nuôi Việt Nam - Giai đoạn II	SNV	20,450,000	0	20,450,000
9	BNN-HH-05-038	Đào tạo sau đại học cho các kỹ sư ngành nước của Bộ NN & Phát triển Nông thôn	RNE	0	0	0
10	BNN-LN-05-039	Mở rộng dự án trồng rừng KfW1 và KfW3 tại Bắc Giang - Lạng Sơn - Quảng Ninh.	Quick Win Fund/Đức	3,000,000	0	3,000,000
11	BNN-NN-05-040	Chương trình Nâng cao tính Cạnh tranh Chuỗi Cung cấp thực phẩm, Dự án Nâng cao tính Cạnh tranh ngành Chăn nuôi	WB	0	55,000,000	55,000,000
12	BNN-NN-05-041	Chương trình "Tăng cường quản lý khẩn cấp sức khỏe cộng đồng tại Việt Nam - tập trung vào việc phòng chống bệnh dịch có nguy cơ phát dịch, bao gồm bệnh cúm gia cầm độc lực cao (HPAI)"	Donor communit	13,000,000	0	13,000,000
13	BNN-NN-03-039	Dự án Đa dạng hoá nông nghiệp 2	W B và AFD	5000000	86,000,000	91,000,000
14	BNN-NN-05-042	Tăng cường năng lực giám sát dịch tễ bệnh bò điên và các bệnh lây từ động vật sang người	SDC	1,200,000	0	1,200,000
15	BNN-LN-05-043	Góp thêm một tiếng nói để có sự lựa chọn tốt hơn	IUCN	350,000	0	350,000

16	BNN-HH-05-044	Chương trình Hợp tác Việt Nam - Tây Ban Nha	TBN	0	0	0
17	BNN-NN-01-015	Tăng cường ngân hàng gen thực vật quốc gia	JICA	8,000,000	0	8,000,000
18	BNN-TL-05-045	Phát triển nước ngầm vùng Nam Trung Bộ	JICA	2,000,000	0	2,000,000
19	BNN-TL-02-053	Khắc phục hiện tượng xói lở bờ đê bằng phương pháp rọ đá	JICA	9,000,000	0	9,000,000
20	BNN-NN-05-046	Chương trình thúc đẩy chế biến NS ở nông thôn dựa trên cộng đồng	JICA	3,000,000	0	3,000,000
21	BNN-NN-05-047	Nghiên cứu về ký sinh trùng trên gan cừu	USDA	100,000	0	100,000
22	BNN-HH-05-048	Thông tin thị trường nông nghiệp	CIDA	3,920,000	0	3,920,000
23	BNN-HH-05-049	Dự án TA hỗ trợ giáo dục và đào tạo NN dựa vào cộng đồng tại các huyện Miền núi	JFPR, Nhật Bản thông qua ADB	900,000	0	900,000
24	BNN-NN-03-023	Dự án khoa học công nghệ nông nghiệp	ADB	0	40,000,000	40,000,000
25	BNN-HH-04-049	Dự án quy hoạch tổng thể 4 tỉnh miền núi phía Bắc	JICA	3,000,000	0	3,000,000
26	BNN-LN-03-019	Phát triển lâm nghiệp để cải thiện đời sống vùng Tây Nguyên	ADB	0	40,000,000	40,000,000
27	BNN-TL-04-046	Dự án Thủy lợi miền trung	ADB	0	74,286,000	74,286,000
28	BNN-TL-04-041	Dự án Phan Rí- Phan Thiết	JBIC	0	56,000,000	56,000,000
29	BNN-LN-03-006	Phát triển lâm nghiệp ở Sơn La, Hoà Bình	KFW	2,632,770	9,904,230	12,537,000
30	BNN-NN-05-001	Tăng sức sản xuất nông nghiệp của một số vùng đất thoái hoá, thiếu nước của Việt Nam.	FAO	334,500	0	334,500
		Tổng cộng		99,952,340	361,190,230	461,142,570